TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **134**/2020/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 26 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Quỳnh H – sinh năm 1976

Bị đơn: Anh Phùng Ngọc K – sinh năm 1974

Đều ĐKHKTT tại: Tổ 13,khu Hai Bà Trưng, phường T, thành phố Việt Trì, Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Lê Thị Quỳnh H và anh Phùng Ngọc K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị Quỳnh H và anh Phùng Ngọc K thống nhất vợ chồng có hai con chung là cháu Phùng Thị Thanh Chúc - sinh ngày 26/3/1998 và cháu Phùng Đức Anh – sinh năm: 31/12/2015.

Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Cháu Phùng Thị Thanh Chúc đã thành niên, lao động tự túc được nên chị Hoa và anh Khanh không đề nghị Tòa án giải quyết. Giao cho chị Hoa trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 con chung là cháu Phùng Đức Anh – sinh năm: 31/12/2015 cho đến khi con chung thành niên, lao

động tự túc được và chị Hoa tự nguyện không yêu cầu anh Khanh phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Anh Khanh không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Quỳnh H và anh Phùng Ngọc K thống nhất xác định vợ chồng có nhưng chưa đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và công sức đóng góp: Chị Lê Thị Quỳnh H và anh Phùng Ngọc K thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Lê Thị Quỳnh H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Hoa đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0000789 ngày 10/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Chị Hoa được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- UBND P. Thanh Miếu, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42 /2020/QĐ-SCBSQĐ	*Việt Trì, ngày 10 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét cần sửa chữa, bổ sung Quyết định do lỗi chính tả trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 26/2020/TLQĐ-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Toà án nhân dân thanh phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Huyền – sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt Toàn – sinh năm 1983

Đều ĐKHKTT tại: Khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung Quyết định do lỗi chính tả trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 26/2020/TLQĐ-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Toà án nhân dân thanh phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ như sau:

Tại dòng thứ 11 từ trên xuống, trang 7 của Quyết định đã ghi:

"Chị Phan Thị Huyền và anh Nguyễn Việt Toàn"

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:

"Chị Phạm Thị Huyền và anh Nguyễn Việt Toàn"

Nơi nhận: *- Đương sự;* *- Viện kiểm sát nhân dân ;* *- Cơ quan thi hành án dân sự ;* *- Lưu hồ sơ tại Tòa án.*	**THẨM PHÁN** **Nguyễn Thị Phương Hoa**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **26** /2020/TLQĐ-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 20 tháng 01 năm 2020*

TRÍCH LỤC
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: **26** /2020/TLQĐ-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Huyền – sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt Toàn – sinh năm 1983

Đều ĐKHKTT tại: Khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, Phú Thọ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Phạm Thị Huyền và anh Nguyễn Việt Toàn

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phạm Thị Huyền và anh Nguyễn Việt Toàn thống nhất vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Việt Phúc - sinh ngày 30/7/2009 và cháu Nguyễn Huyền Anh – sinh năm: 02/7/2014.

Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cho anh Toàn trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Nguyễn Việt Phúc - sinh ngày 30/7/2009 và cháu Nguyễn Huyền Anh – sinh năm: 02/7/2014 cho đến khi các con chung thành niên, lao động tự túc được và anh Toàn tự nguyện không yêu cầu chị Huyền phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Chị Huyền không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng và công sức đóng góp: Chị Phạm Thị Huyền và anh Nguyễn Việt Toàn thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Phạm Thị Huyền tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Huyền đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0000739 ngày 26/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Chị Huyền được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **59** /TLQĐ-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 18 tháng 4 năm 2019*

TRÍCH LỤC
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 59 /1997/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 1997 giữa:

Nguyên đơn: **Ông Lưu Kim Phương** – 57 tuổi

Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Mễ** – 54 tuổi

Đều trú quán: Xóm Thọ, xã Trưng Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Lưu Kim Phương và bà Nguyễn Thị Mễ.

- Về con chung: Có 4 con các con đều đã trưởng thành nên không đề nghị giải quyết.

- Về tài sản chung:

Ông Phương sở hữu 100m2 đất ở và toàn bộ cây cối, lâm lộc trên đất. Phía đông giáp đường dân sinh, phía Tây giáp nhà anh Ngọc, phía Nam giáp nhà anh Thống, phía Bắc giáp nhà bà Mễ và 2.000.000đ (Hai triệu) do bà Mễ thanh toán chênh lệch tài sản.

Phía bà Mễ sở hữu: 01 nhà cấp 4, 4 gian, 2 gian nhà bếp và toàn bộ công trình phụ, cây cối lâm lộc trên 526m2 đất còn lại và có trách nhiệm thanh toán chênh lệch tài sản cho ông Phương là 2.000.000đ(Hai triệu) đã thanh toán xong.

- Về án phí ly hôn: Ông Phương chịu cả 50.000đồng (đã nộp).

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **77** /2019/TLQĐ-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 01 tháng 4 năm 2019*

TRÍCH LỤC
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 77 /2019/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành Võn – sinh năm 1979

Bị đơn: Chị Đỗ Thị Loan – sinh năm 1985

Đều ĐKHKTT: Tổ 6, phố Liên Minh, phường Minh Phương, thành phố Việt Trỡ, tỉnh Phỳ Thọ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Cụng nhận sự thuận tỡnh ly hụn giữa: Anh Nguyễn Thành Vân và chị Đỗ Thị Loan

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Thành Vân và chị Đỗ Thị Loan thống nhất vợ chồng cú hai con chung là Nguyễn Khỏnh Ly, sinh ngày 23/01/2006 và Nguyễn Võn Anh, sinh ngày 26/12/2011.

Khi ly hụn hai bên thống nhất thỏa thuận: Chị Đỗ Thị Loan trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Võn Anh cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Anh Nguyễn Thành Vân trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Khỏnh Ly cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được.

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Nguyễn Thành Vân và chị Đỗ Thị Loan thống nhất khụng cú nờn không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Nguyễn Thành Võn tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) ỏn phớ ly hụn sơ thẩm. Xác nhận anh Võn đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số: 0003043 ngày

22/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Anh Võn được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **77** /2019/TLQĐ-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 18 tháng 4 năm 2019*

TRÍCH LỤC
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 77 /2019/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Thành Võn** – sinh năm 1979

Bị đơn: **Chị Đỗ Thị Loan** – sinh năm 1985

Đều ĐKHKTT: Tổ 6, phố Liên Minh, phường Minh Phương, thành phố Việt Trỡ, tỉnh Phỳ Thọ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

1. Cụng nhận sự thuận tỡnh ly hụn giữa: Anh Nguyễn Thành Vân và chị Đỗ Thị Loan.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Thành Vân và chị Đỗ Thị Loan thống nhất vợ chồng cú hai con chung là Nguyễn Khỏnh Ly, sinh ngày 23/01/2006 và Nguyễn Võn Anh, sinh ngày 26/12/2011.

Khi ly hụn hai bên thống nhất thỏa thuận: Chị Đỗ Thị Loan trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Võn Anh cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Anh Nguyễn Thành Vân trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Khỏnh Ly cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được.

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Nguyễn Thành Vân và chị Đỗ Thị Loan thống nhất khụng cú nờn không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Nguyễn Thành Võn tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) ỏn phớ ly hụn sơ thẩm. Xác nhận anh Võn đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số: 0003043 ngày

22/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Anh Võn được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa